

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1367/QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính
năm 2017 của Bộ Xây dựng**

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 62/2013/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định 862/QĐ-BXD ngày 01/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016- 2020 của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của Bộ Xây dựng.

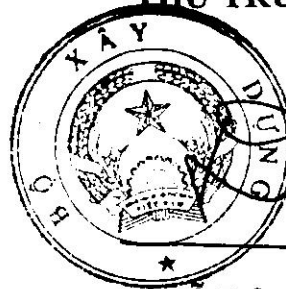
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *M*

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Nội vụ (Vụ CCHC);
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm soát TTHC);
- Lưu: VT, Vụ TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Đức Duy
Đỗ Đức Duy



KẾ HOẠCH
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2017 CỦA BỘ XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1367/QĐ - BXD
ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của Bộ Xây dựng được xây dựng trên cơ sở cụ thể hóa các nội dung của Kế hoạch cải cách hành chính (viết tắt là CCHC) giai đoạn 2016 - 2020 của Bộ Xây dựng.

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Tiếp tục thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2011-2020 và Quyết định 862/QĐ-BXD ngày 01/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ CCHC nhà nước trong lĩnh vực xây dựng; bảo đảm sự quản lý điều hành thông suốt, hiệu lực, hiệu quả.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Về cải cách thể chế: Hoàn thiện hệ thống pháp luật thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển của Ngành.

2.2. Về công tác cải cách thủ tục hành chính: Đơn giản hóa các thủ tục hành chính; kiểm soát chặt chẽ thủ tục hành chính (viết tắt là TTHC) trong quá trình xây dựng và triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật.

2.3. Về cải cách tổ chức bộ máy: Rà soát, hoàn thiện tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ, bảo đảm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

2.4. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Xây dựng có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ và năng lực thực thi nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

2.5. Về cải cách tài chính công: Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực tài chính, tạo sự chủ động đồng thời tăng cường trách nhiệm của các đơn vị, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

2.6. Về hiện đại hóa hành chính: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ; hiện đại hóa cơ sở hạ tầng kỹ

thuật công nghệ thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 phục vụ các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

2.7. Về chỉ đạo điều hành: Chỉ đạo điều hành linh hoạt, kịp thời và hiệu quả trong thực hiện các nhiệm vụ CCHC để đảm bảo sự hài hòa, thống nhất các mục tiêu CCHC, tạo sự chuyển biến tích cực trong ngành Xây dựng.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế:

1.1. Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

1.2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ và khả thi.

2. Cải cách thủ tục hành chính:

2.1. Tập trung thực hiện cải cách TTHC theo các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục rà soát, bãi bỏ các TTHC rườm rà, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

2.2. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, bảo đảm đạt chất lượng trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC; thực hiện nghiêm túc trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách TTHC theo đúng Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

2.3. Kiểm soát các quy định về TTHC trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ; kiểm tra việc rà soát TTHC đi kèm với công tác theo dõi thi hành pháp luật tại các Bộ, ngành, địa phương liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

2.4. Thống kê, công bố, cập nhật và công khai TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC đảm bảo kịp thời, chính xác và niêm yết TTHC tại trụ sở giải quyết TTHC.

2.5. Tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng.

2.6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, duy trì và quan tâm đến công tác truyền thông về cải cách TTHC.

3. Cải cách tổ chức bộ máy:

3.1. Hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng và các đơn vị trực thuộc Bộ theo hướng tinh gọn bộ máy gắn liền với cải cách công vụ, công chức.

3.2. Đẩy mạnh triển khai thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Xây dựng theo Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3.3. Tiếp tục triển khai và hoàn thiện công tác cổ phần hóa doanh nghiệp; phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu các Tổng công ty thuộc Bộ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3.4. Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc của các cơ quan hành chính thuộc Bộ Xây dựng.

4. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

4.1. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp về tinh giản biên chế theo Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và các văn bản hướng dẫn bảo đảm đúng nguyên tắc, đúng đối tượng.

4.2. Tổ chức thực hiện Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng đến năm 2020, tầm nhìn 2030; tập trung đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

4.3. Thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị các cấp.

4.4. Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, xây dựng cơ cấu công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

4.5. Thực hiện các quy định về tuyển dụng, sử dụng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, trọng tâm là công tác bổ nhiệm, quản lý và chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức.

4.6. Thực hiện chính sách tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công.

5. Cải cách tài chính công:

5.1. Tiếp tục kiểm tra các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ thu, chi theo dự toán ngân sách nhà nước được giao và thực hành, tiết kiệm, chống lãng phí.

5.2. Thực hiện đổi mới cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị gắn với cơ chế đặt hàng và giao nhiệm vụ cụ thể.

5.3. Kiểm tra, giám sát các đơn vị trong việc thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính; thực hiện công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước.

5.4. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các tiêu chí cơ bản để làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan hành chính trực thuộc Bộ theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP.

5.5. Tiếp tục thực hiện việc xác định giá trị doanh nghiệp phục vụ công tác cổ phần hóa các Tổng công ty theo đúng lộ trình; chuyển đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện thành Công ty cổ phần.

5.6. Hoàn thành công tác xác định giá trị tài sản nhà nước giao cho đơn vị sự nghiệp công lập quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp theo Nghị định số 04/2016/NĐ-CP ngày 06/01/2016 của Chính phủ.

6. Hiện đại hóa hành chính:

6.1. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, quản lý nhà nước và thực hiện cải cách hành chính theo Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

6.2. Triển khai các giải pháp để cung cấp hệ thống dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp.

6.3. Triển khai hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc đảm bảo kết nối, liên thông đến các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

6.4. Số hóa và cập nhật dữ liệu vào hệ thống công khai quy hoạch đô thị toàn quốc trên mạng điện tử.

6.5. Tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2008 tại các đơn vị hành chính trực thuộc Bộ.

7. Công tác chỉ đạo điều hành:

7.1. Tập trung triển khai Quyết định 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 một cách đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tiễn của Bộ; bám sát mục tiêu và nhiệm vụ CCHC để chỉ đạo tổ chức thực hiện, bảo đảm chất lượng và tiến độ đề ra.

7.2. Xác định rõ và đầy đủ trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị thuộc Bộ đối với công tác CCHC.

7.3. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị có liên quan (*Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC tại các đơn vị thuộc Bộ năm 2017 được thể hiện tại Phụ lục III*).

7.4. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về CCHC trên cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng, báo, mạng LAN và các hình thức tuyên truyền khác.

7.5. Tập trung nhân lực, nguồn lực tài chính để phục vụ hiệu quả các chương trình, kế hoạch CCHC của Bộ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

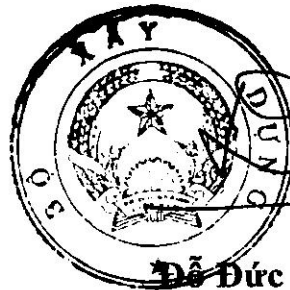
Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm:

1. Tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của Bộ theo các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch này;

2. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác cải cách hành chính hàng quý, 6 tháng và năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, gửi về Vụ Tổ chức cán bộ. Báo cáo quý gửi trước ngày 10 tháng cuối cùng của quý, báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 10/6 và báo cáo năm gửi trước ngày 05/12 hàng năm.

3. Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo và kiến nghị với lãnh đạo Bộ các biện pháp cần thiết để đảm bảo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của Bộ Xây dựng được thực hiện đồng bộ và hiệu quả. / *MD*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Đức Duy



PHỤ LỤC I

KẾ HOẠCH CHI TIẾT VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2017

(Ban hành kèm theo Quyết định số/367/QĐ-BXD ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
Hoàn thiện hệ thống pháp luật ngành Xây dựng	1. Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Xây dựng năm 2017.	Năm 2017	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		a) Tổ chức thẩm định các văn bản QPPL.	Năm 2017	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		b) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.	Năm 2017	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		c) Thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ngành Xây dựng.	Năm 2017	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	d) Triển khai công tác theo dõi thi hành pháp luật về xây dựng.	Năm 2017	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	
II. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:					
Đơn giản hóa thủ tục hành chính, xây dựng hệ thống thủ tục hành chính trong lĩnh vực xây dựng công khai, hiệu quả	1. Tập trung thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo các Nghị quyết của Chính phủ, công bố công khai, minh bạch các quy trình thủ tục hành chính; tiếp tục rà soát, bãi bỏ các thủ tục hành chính rườm rà,				
		Báo cáo	Năm 2017	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/Hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
	gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.				
	2. Đánh giá tác động về TTHC trong dự thảo các văn bản QPPL	a) Đánh giá tác động về TTHC trong dự thảo các văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; b) Đánh giá tác động về TTHC trong dự thảo các văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ.	Năm 2017	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	3. Kiểm soát các quy định về TTHC trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật ngành Xây dựng	a) Tham gia ý kiến, thẩm định đối với các văn bản có quy định về TTHC. Kiểm soát dự thảo trước khi lãnh đạo Bộ ký ban hành. b) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ; c) Kiểm tra việc rà soát TTHC đi kèm với công tác theo dõi thi hành pháp luật tại các Bộ, ngành, địa phương liên quan đến phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Thường xuyên (khi có văn bản xin ý kiến của các cơ quan, đơn vị)	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	4. Thông kê, công bố, cập nhật và công khai TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC đảm bảo kịp thời và chính xác và niêm yết TTHC tại trụ sở giải quyết TTHC.	a) Quyết định công bố, công khai TTHC. b) Cập nhật trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. c) Thông báo việc cập nhật vào Cơ sở dữ	Thường xuyên (khi có TTHC mới được ban hành)	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/Output/đóng	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
		<p>liệu quốc gia về TTHC tới Cục Kiểm soát TTHC – Văn phòng Chính phủ.</p> <p>a) Rà soát, đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ TTHC trong các văn bản QPPL hiện hành, đưa ra các phương án đơn giản hóa TTHC;</p> <p>b) Rà soát, hoàn thiện Nghị quyết đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; hoàn thành báo cáo kết quả rà soát và đề xuất Phương án đơn giản hóa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành liên quan đến quản lý dân cư (Đề án 896)</p>	Năm 2017	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	5. Rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	<p>a) Gửi số liệu báo cáo về tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC 06 tháng, 1 năm trong đó nêu: Số hồ sơ mới tiếp nhận; Số hồ sơ từ kỳ báo cáo trước chuyển qua;</p> <p>b) Kết quả giải quyết TTHC: Số hồ sơ đã giải quyết (trong đó: số hồ sơ giải quyết đúng hạn; số hồ sơ giải quyết quá hạn); Số hồ sơ đang giải quyết, trong đó: số hồ sơ chưa đến hạn; số hồ sơ đã quá hạn.</p>	Năm 2017	Các cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản	
	6. Giải quyết TTHC tại Bộ Xây dựng				
	7. Tổ chức tiếp nhận, xử lý phân ảnh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành	Tham mưu cho lãnh đạo Bộ đề xử lý phân ảnh, kiến nghị về TTHC, tổng hợp, báo cáo kết quả giải quyết	Thường xuyên (khi nhận được)	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/Hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
	chính thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ.		phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân)		
	8. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTTHC tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ; kiểm tra việc rà soát TTTHC đi kèm với công tác theo dõi thi hành pháp luật tại các Bộ, ngành, địa phương liên quan đến phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	a) Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTTHC tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ; b) Kiểm tra việc rà soát TTTHC kết hợp với công tác theo dõi thi hành pháp luật tại các Bộ, ngành, địa phương liên quan đến phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	Tháng 6- tháng 12/2017	- Đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản QPPL có quy định về TTTHC - Các Bộ, địa phương liên quan đến phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	
	9. Hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính cho các đơn vị trực thuộc Bộ có liên quan đến TTTHC	a) Báo cáo Văn phòng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tình hình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTTHC tại Bộ; b) Nhập dữ liệu báo cáo điện tử.	Tháng 1 đến tháng 12/2017	Các Cục, Vụ chủ trì soạn thảo văn bản QPPL liên quan đến TTTHC	
	10. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, duy trì và quan tâm đến công tác truyền thông về kiểm soát TTTHC.	a) Báo cáo Văn phòng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tình hình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTTHC tại Bộ; b) Nhập dữ liệu báo cáo điện tử; c) Đăng tải văn bản QPPL, báo cáo đánh giá tác động.	Định kỳ hoặc đột xuất	Vụ Pháp chế và các cơ quan, đơn vị liên quan	

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/Hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
III. CÁCH THỨC TỔ CHỨC BỘ MÁY:					
Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ	1. Hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng và các đơn vị trực thuộc Bộ theo hướng tinh gọn bộ máy gắn liền với cải cách công vụ, công chức.	Tổ chức thực hiện Nghị định của Chính phủ thay thế Nghị định 62/2013 ngày 25/6/2013 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng.	Năm 2017	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	2. Đẩy mạnh triển khai thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Xây dựng theo Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.	a) Hoàn thiện các Đề án của các đơn vị về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; b) Thực hiện thẩm định các Đề án; c) Sắp xếp lại tổ chức của các đơn vị theo Đề án được duyệt.	Năm 2017	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	3. Tiếp tục triển khai và hoàn thiện công tác cổ phần hóa doanh nghiệp; phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu các Tổng công ty thuộc Bộ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.	a) Cổ phần hóa VICEM; b) Đại hội cổ đông Tổng Công ty xây dựng sông Đà, HUD, IDIC; c) Bàn giao vốn Nhà nước sang Công ty cổ phần (Licogi, Hà Nội, Bạch Đằng, Fico, Coma, Lilama, VNCC...).	Năm 2017	Vụ KHTC, Vụ Quản lý DN, Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan

Mức tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/Hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
	4. Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc của các cơ quan hành chính thuộc Bộ Xây dựng.	a) Thực hiện Quy chế làm việc của Bộ; b) Tăng cường ứng dụng phần mềm để nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo Bộ.	Thường xuyên	Các cơ quan đơn vị thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan
IV. XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŪ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC:					
Xây dựng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng và năng lực thực thi công vụ	1. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp về tình giản biên chế theo Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và các văn bản hướng dẫn.	Rà soát, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, hoàn thành chỉ tiêu tình giản biên đảm đúng nguyên tắc, đúng đối tượng.	Năm 2017	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	2. Tổ chức thực hiện Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng đến năm 2020, tầm nhìn 2030. Tập trung đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước, công chức, viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ	a) Thực hiện Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng đến năm 2020, tầm nhìn 2030; b) Xây dựng Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức và triển khai thực hiện trong năm 2017.	Năm 2017	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	3. Thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị các cấp.	Triển khai thực hiện theo Đề án "Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với công chức lãnh đạo, chuyên môn đô thị các cấp giai đoạn 2010-2015" theo Quyết định 1961/QĐ-TTg.	Năm 2017	Vụ TCCB	Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị; các cơ quan, đơn vị liên quan
	4. Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, xây dựng cơ cấu	a) Quyết định vị trí việc làm theo danh mục được Bộ Nội vụ phê duyệt đối với	Năm 2017		Các cơ quan, đơn vị liên quan

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/Hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
	công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.	<p>các cơ quan hành chính.</p> <p>b) Xây dựng và phê duyệt vị trí việc làm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ; giao quyền tự chủ và tính gián số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập.</p>		Vụ TCCB	
		<p>a) Kiểm soát chặt chẽ việc tuyển dụng công chức, viên chức theo quy định của pháp luật.</p> <p>b) Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ.</p> <p>c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, trọng tâm là công tác bỏ nhiệm, quản lý cán bộ, công chức, viên chức; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính.</p>	Theo quy định Năm 2017 Theo kế hoạch	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	6. Thực hiện chính sách tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công.	Thực hiện và hướng dẫn thực hiện theo quy định.	Thường xuyên	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
V. CÀI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG:					
Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực tài chính; tăng cường quản lý chi tiêu	1. Tiếp tục kiểm tra các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ thu, chi theo dự toán ngân sách nhà nước được giao và thực hành, tiết kiệm, chống lãng phí.	Hướng dẫn	Năm 2017	Vụ KHTC	Các cơ quan, đơn vị liên quan

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/Hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
ngân sách, tạo sự chủ động đồng thời tăng cường trách nhiệm của các đơn vị, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.	2. Thực hiện đổi mới cơ chế tài chính đối với các lĩnh vực sự nghiệp công lập theo hướng tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị gắn với cơ chế đặt hàng và giao nhiệm vụ cụ thể.	Hướng dẫn	Năm 2017	Vụ KHTC	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	3. Kiểm tra, giám sát các đơn vị trong việc thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính ngân sách nhà nước; thực hiện công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước.	Báo cáo	Năm 2017	Vụ KHTC	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	4. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các tiêu chí cơ bản để làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan hành chính trực thuộc Bộ theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP.	Báo cáo việc thực hiện các công việc theo quy định.	Năm 2017	Vụ KHTC	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	5. Tiếp tục thực hiện việc xác định giá trị doanh nghiệp phục vụ công tác cổ phần hóa các Tổng công ty theo đúng lộ trình; chuyển đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện thành	Báo cáo	Năm 2017	Vụ KHTC	Các cơ quan, đơn vị liên quan

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/Hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
	Công ty cổ phần.				
	6. Hoàn thành công tác xác định giá trị tài sản nhà nước giao cho đơn vị sự nghiệp công lập quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp theo Nghị định số 04/2016/NĐ-CP ngày 06/01/2016 của Chính phủ.	Báo cáo	Năm 2017	Vụ KHTC	Các cơ quan, đơn vị liên quan
VI. HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH:					
Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ; hiện đại hóa cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 phục vụ các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.	1. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, quản lý nhà nước và thực hiện cải cách hành chính theo Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.	a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của Bộ. b) Theo dõi, hoàn thiện đề án định hệ thống quản lý văn bản, triển khai kết nối liên thông với hệ thống quản lý văn bản của Văn phòng Chính phủ.	Năm 2017	TTTT, Văn phòng Bộ	Các đơn vị hành chính trực thuộc Bộ
	2. Triển khai các giải pháp để cung cấp hệ thống dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp.	Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch.	Theo Kế hoạch	TTTT, Văn phòng Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	3. Triển khai hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc đảm bảo kết nối, liên thông đến các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.	Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch.			

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/Hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
	4. Số hóa và cập nhật dữ liệu vào hệ thống công khai quy hoạch đô thị toàn quốc trên mạng điện tử.	Phần mềm, cơ sở dữ liệu	Năm 2017	TTTT, Văn phòng Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	5. Tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại các đơn vị hành chính trực thuộc Bộ.	a) Các quyết định ban hành quy trình giải quyết công việc. b) Duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008.	Thường xuyên	Văn phòng Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan
VII. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH:					
Chỉ đạo điều hành lĩnh hoạt, kịp thời trong thực hiện các nhiệm vụ CCHC	1. Bám sát mục tiêu và nhiệm vụ CCHC để chỉ đạo tổ chức thực hiện, bảo đảm chất lượng và tiến độ đề ra.	a) Ban hành Kế hoạch CCHC và các kế hoạch có liên quan. b) Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện Kế hoạch; nội dung chỉ đạo trực tiếp tại hội nghị giao ban, sơ kết, tổng kết...	Trước 31/12/2016 (hoặc theo tiến độ từng nội dung)	Vụ TCCB	Các đơn vị liên quan
	2. Xác định rõ và đầy đủ trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị thuộc Bộ đối với công tác CCHC.	Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện.	Năm 2017	Vụ TCCB	Các đơn vị liên quan
	3. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC tại một số cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Theo Kế hoạch	Vụ TCCB	Các đơn vị liên quan

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/Hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
	4. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về CCHC trên công thông tin điện tử Bộ Xây dựng, báo, mạng LAN và các hình thức tuyên truyền khác.	Thông tin tuyên truyền trên công thông tin điện tử BXD, báo, mạng LAN và các hình thức tuyên truyền khác của Bộ và đơn vị.	Năm 2017	Vụ TCCB	Các đơn vị liên quan
	5. Tập trung nguồn lực tài chính để phục vụ hiệu quả các chương trình, kế hoạch CCHC của Bộ.	Xây dựng kế hoạch và lập dự toán ngân sách thực hiện CCHC	Năm 2017	Vụ TCCB	Các đơn vị liên quan



PHỤ LỤC II

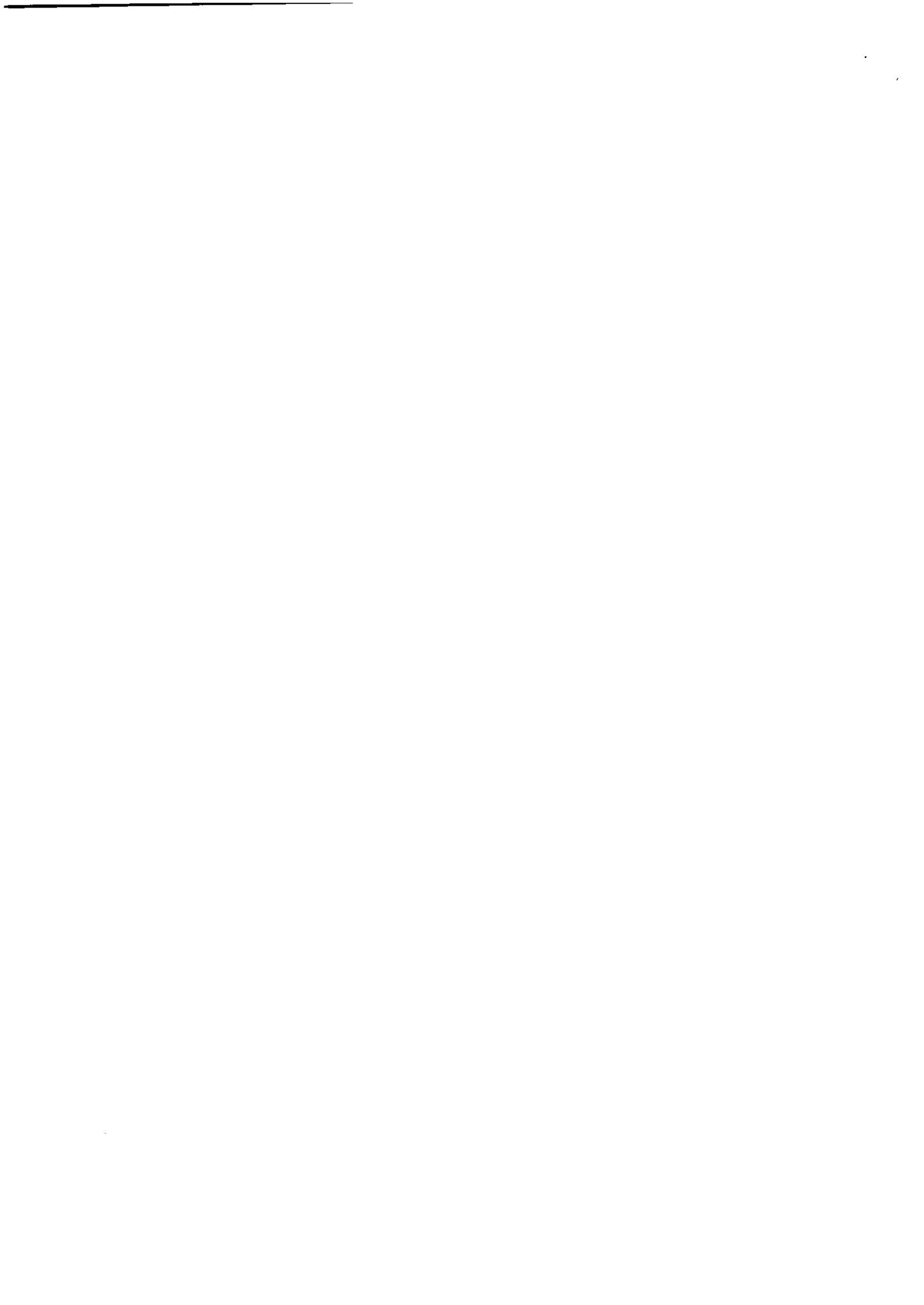
CUNG CẤP THÔNG TIN CÁC LĨNH VỰC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA BỘ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1367/QĐ-BXD
ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

STT	Đơn vị thực hiện/ Lĩnh vực - Tiêu chí
I	Vụ Pháp chế
1	<i>Xây dựng và tổ chức thực hiện thể chế thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ</i>
1.1	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ
1.2	Đổi mới nâng cao chất lượng công tác xây dựng VBQPPL
1.3	Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật
1.4	Kiểm tra việc thực hiện VBQPPL do bộ, ngành khác và địa phương ban hành có liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của bộ
1.5	Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ
1.6	Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ
2	<i>Cải cách thủ tục hành chính</i>
2.1	Cải cách TTHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước
2.2	Cải cách TTHC giữa các cơ quan hành chính nhà nước, các ngành, các cấp và trong nội bộ từng cơ quan hành chính nhà nước.
2.3	Kiểm soát việc ban hành mới các TTHC
2.4	Rà soát, đánh giá, cập nhật thủ tục hành chính
2.5	Công khai thủ tục hành chính
3	<i>Thông tin khác có liên quan đến công tác cải cách hành chính của Bộ thuộc lĩnh vực đơn vị được giao</i>
II	Thanh tra Bộ
1	<i>Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ</i>
1.1	Thực hiện theo quy định của Luật Thanh tra
1.2	Tỷ lệ cơ quan được thanh tra theo kế hoạch
1.3	Xử lý các vấn đề phát hiện qua thanh tra
2	<i>Thông tin khác có liên quan đến công tác cải cách hành chính của Bộ thuộc lĩnh vực đơn vị được giao</i>

III	Vụ Tổ chức cán bộ
1	<i>Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước</i>
1.1	Tuân thủ các quy định của Chính phủ về tổ chức bộ máy
1.2	Về việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế về tổ chức và hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước
1.3	Thực hiện phân cấp quản lý
1.4	Kiên toàn đội ngũ cán bộ làm công tác cải cách hành chính
2	<i>Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức</i>
2.1	Xác định vị trí việc làm công chức, viên chức
2.2	Đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức
2.3	Tuyển dụng và bố trí sử dụng cán bộ, công chức, viên chức
2.4	Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức
3	<i>Thông tin khác có liên quan đến công tác cải cách hành chính của Bộ thuộc lĩnh vực đơn vị được giao</i>
IV	Vụ Kế hoạch - Tài chính
1	<i>Đổi mới cơ chế tài chính</i>
1.1	Công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN
1.2	Công tác hoàn thiện thể chế về sở hữu
1.3	Tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực: Việc thực hiện chiến lược hoặc quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm đối với ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.
1.4	Thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính tại cơ quan hành chính.
1.5	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP.
1.6	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo Nghị định số 115/2005/NĐ-CP và Nghị định 96/2010/NĐ-CP.
2	<i>Thông tin khác có liên quan đến công tác cải cách hành chính của Bộ thuộc lĩnh vực đơn vị được giao</i>
V	Trung tâm Thông tin
1	<i>Ứng dụng công nghệ thông tin của bộ</i>
1.1	Ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT của bộ (trong Quý IV năm trước liền kề năm kế hoạch)
1.2	Mức độ thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT của bộ

1.3	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị thuộc Bộ triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản
1.4	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị thuộc Bộ sử dụng mạng nội bộ (mạng LAN) để trao đổi công việc
1.5	Mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến
1.5	Công tác tuyên truyền cải cách hành chính
2	<i>Thông tin khác có liên quan đến công tác cải cách hành chính của Bộ thuộc lĩnh vực đơn vị được giao</i>
VI	Văn phòng Bộ
1	<i>Áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan hành chính</i>
1.1	Công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại cơ quan Bộ
1.2	Tỷ lệ cơ quan hành chính thuộc Bộ có bản công bố ISO
1.3	Căn cứ quy định tại điểm d, Điều 12 của Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg, các Bộ báo cáo kết quả kiểm tra việc tổ chức thực hiện ISO tại Bộ
1.4	Công tác tuyên truyền cải cách hành chính
2	<i>Thông tin khác có liên quan đến công tác cải cách hành chính của Bộ thuộc lĩnh vực đơn vị được giao</i>



PHỤ LỤC III

KẾ HOẠCH KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2017 CỦA BỘ XÂY DỰNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 367/QĐ- BXD ngày 28 /12/2016
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

1.1. Đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ trong chỉ đạo thực hiện công tác CCHC theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP của Chính phủ ngày 08/11/2011, Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;

1.2. Đánh giá tình hình, tiến độ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC đã đề ra trong Kế hoạch năm 2017 và giai đoạn 2016 - 2020; kịp thời tháo gỡ vướng mắc khó khăn, từ đó có những giải pháp cụ thể để đạt được mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước của Bộ;

1.3. Thông qua kiểm tra sẽ giúp các cơ quan, đơn vị đánh giá sát thực tế việc thực hiện CCHC tại cơ quan, đơn vị; qua đó, khẳng định những kết quả đạt được, chỉ ra những tồn tại, hạn chế, đồng thời rút ra những nguyên nhân, kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện; đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhằm tiếp tục thực hiện CCHC tốt hơn trong thời gian tới;

1.4. Đẩy mạnh công tác CCHC, củng cố kiện toàn bộ máy tổ chức, nâng cao năng lực, trình độ và ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước; nâng cao và tạo chuyển biến về kỷ luật, kỷ cương hành chính tại cơ quan, đơn vị.

2. Yêu cầu:

1.1. Việc kiểm tra phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật, có trọng tâm, trọng điểm và đạt hiệu quả cao;

1.2. Quá trình kiểm tra đảm bảo tính chính xác, khách quan, trung thực và không gây cản trở đến hoạt động của các đơn vị;

1.3. Các cơ quan, đơn vị liên quan tạo điều kiện thuận lợi để Tổ kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả nội dung, thời gian đề ra trong kế hoạch;

1.4. Kết hợp chặt chẽ công tác kiểm tra CCHC với việc kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các đơn vị trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được phân công.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ THÀNH PHẦN KIỂM TRA

1. Nội dung kiểm tra:

- 1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính;
- 1.2. Cải cách thể chế;
- 1.3. Cải cách thủ tục hành chính;
- 1.4. Cải cách tổ chức, bộ máy;
- 1.5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức;
- 1.6. Cải cách tài chính công;
- 1.7. Hiện đại hóa nền hành chính.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị để tổ chức kiểm tra vào những nội dung trọng tâm của đơn vị.

2. Đối tượng kiểm tra:

Kiểm tra trực tiếp tại 07 đơn vị trực thuộc Bộ, gồm:

- Vụ Kinh tế xây dựng;
- Vụ Vật liệu xây dựng;
- Vụ Quy hoạch - kiến trúc;
- Vụ Quản lý doanh nghiệp;
- Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường;
- Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng;
- Cục Hạ tầng kỹ thuật.

3. Thời gian và địa điểm:

3.1. Thời gian thực hiện kiểm tra: Tháng 10 - 11/2017.

Thời gian chi tiết kiểm tra tại từng đơn vị như sau:

TT	Đơn vị	Thời gian	Ghi chú
1	Vụ Kinh tế xây dựng;	10/2017	
2	Vụ Vật liệu xây dựng;	10/2017	
3	Vụ Quy hoạch - kiến trúc;	10/2017	
4	Vụ Quản lý doanh nghiệp;	11/2017	
5	Vụ Khoa học công nghệ & Môi trường;	11/2017	
6	Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng;	11/2017	
7	Cục Hạ tầng kỹ thuật;	11/2017	

3.2. Địa điểm thực hiện kiểm tra: Tại trụ sở làm việc của đơn vị.

4. Thành phần Tổ kiểm tra:

- Tổ trưởng: Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.
- Thành viên là đại diện lãnh đạo và chuyên viên các đơn vị: Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ, Vụ Pháp chế, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm thông tin, Thanh tra Bộ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Tổ chức cán bộ:

1.1. Làm đầu mối chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu lãnh đạo Bộ thành lập Tổ Kiểm tra theo nội dung kế hoạch.

1.2. Có trách nhiệm thông báo cho các đơn vị thuộc đối tượng kiểm tra về kế hoạch, nội dung, địa điểm để đảm bảo cuộc kiểm tra đạt chất lượng, hiệu quả;

1.3. Kết thúc mỗi cuộc kiểm tra, Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan hoàn thiện Báo cáo kết quả kiểm tra gửi lãnh đạo Bộ xem xét.

2. Các đơn vị có thành viên tham gia Tổ Kiểm tra:

2.1. Có trách nhiệm cử lãnh đạo, công chức tham gia Tổ Kiểm tra;

2.2. Căn cứ các nội dung của Kế hoạch kiểm tra, chuẩn bị nội dung theo lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của mình theo sự phân công của Tổ trưởng Tổ kiểm tra.

3. Các đơn vị được kiểm tra:

3.1. Có trách nhiệm xây dựng báo cáo gửi về Vụ Tổ chức cán bộ ít nhất 01 tuần trước ngày kiểm tra;

3.2. Chuẩn bị các điều kiện hỗ trợ và phối hợp với Tổ kiểm tra khi thực hiện kiểm tra tại đơn vị./.

